

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án của HĐND tỉnh Nghệ An về Nâng cao hiệu quả hoạt động
của Hội đồng nhân dân xã Nam Đàn, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/UBTVQH15;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 08/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Ban hành đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Nghệ An, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nam Đàn khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND, ngày 29/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nam Đàn về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã Nam Đàn ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Nghệ An, nhiệm kỳ 2026 - 2031” trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án thành các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của HĐND xã.

1.2. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của HĐND xã theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là các hoạt động giám sát, chất vấn, giải trình; tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát, chất vấn, giải trình và việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

1.3. Nâng cao chất lượng quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương; bảo đảm nghị quyết của HĐND đúng thẩm quyền, đúng quy định, sát thực tiễn, có tính khả thi và được tổ chức thực hiện hiệu quả.

1.4. Nâng cao chất lượng, trách nhiệm, kỹ năng hoạt động của đại biểu HĐND; tăng cường mối quan hệ giữa đại biểu HĐND với cử tri và Nhân dân.

1.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động HĐND, từng bước hình thành phương thức hoạt động hiện đại, công khai, minh bạch, thuận tiện.

2. Yêu cầu

1. Các hoạt động của HĐND bám sát sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, sự hướng dẫn của HĐND cấp trên và quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm các nhiệm vụ của Kế hoạch được gắn với chương trình hoạt động toàn khóa và chương trình công tác hằng năm của HĐND xã.
3. Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ kết quả.
4. Lấy chất lượng, hiệu quả thực tế làm thước đo; hạn chế hình thức, hành chính hóa hoạt động HĐND.
5. Gắn việc thực hiện Kế hoạch với đánh giá chất lượng hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng HĐND xã Nam Đàn hoạt động ngày càng dân chủ, chuyên nghiệp, trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tốt chức năng quyết định và giám sát; phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu HĐND; tăng cường mối quan hệ giữa HĐND với cử tri và Nhân dân; đẩy mạnh chuyển đổi số; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kỳ họp và nghị quyết

- 100% kỳ họp HĐND xã được chuẩn bị, tổ chức đúng quy định, bảo đảm thời gian, chất lượng.
- 100% kỳ họp thường lệ thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.
- 100% nghị quyết HĐND xã được ban hành đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp thực tiễn.
- 100% nghị quyết sau khi ban hành được theo dõi việc tổ chức thực hiện.
- Từng bước giảm thời gian trình bày báo cáo, tăng thời gian thảo luận, chất vấn và giải trình tại kỳ họp.

2.2. Về giám sát

- Hằng năm xây dựng chương trình giám sát có trọng tâm, trọng điểm.
- Tập trung giám sát những vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm, những vấn đề có tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.
- Thường trực HĐND xã tổ chức ít nhất 01 cuộc giải trình/năm.
- Thường trực HĐND xã tổ chức ít nhất 02 cuộc giám sát/năm về giải quyết kiến nghị cử tri vào giữa 2 kỳ họp thường lệ.

- Tổ chức các cuộc giám sát chuyên đề theo chương trình được HĐND, Thường trực HĐND phê duyệt.

- 100% kiến nghị sau giám sát, chất vấn, giải trình được theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

- Đối với kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan có thẩm quyền, phân đầu được xem xét, giải quyết theo đúng quy định.

2.3. Về tiếp xúc cử tri

- 100% đại biểu HĐND xã thực hiện tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ theo quy định.

- Đa dạng hóa hình thức tiếp xúc cử tri; tăng cường tiếp xúc theo chuyên đề, nhóm đối tượng, địa bàn.

- Phân loại, tổng hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Theo dõi, đôn đốc và giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri.

- Phân đầu tỷ lệ kiến nghị cử tri chính đáng, khả thi thuộc thẩm quyền được giải quyết theo đúng quy định đạt từ 90% trở lên.

2.4. Về đại biểu HĐND

- 100% đại biểu HĐND xã và công chức tham mưu tại Văn phòng HĐND xã được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo kế hoạch.

- 100% đại biểu HĐND xã nghiên cứu, chuẩn bị nội dung tham gia thảo luận, chất vấn tại kỳ họp và thực hiện trách nhiệm đại biểu theo quy định.

- 100% đại biểu tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát thường xuyên ý kiến cử tri và tiếp xúc cử tri theo quy định.

- Hằng năm và trong nhiệm kỳ, 100% các Ban HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND xã được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; trong đó có 20 - 25% đại biểu HĐND xã được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phù hợp tiêu chí và quy định đánh giá.

2.5. Về chuyển đổi số

- 100% các kỳ họp HĐND xã được tổ chức “kỳ họp không giấy”, tiến tới “kỳ họp thông minh” phù hợp điều kiện của xã (tính từ kỳ họp thường lệ cuối năm 2026).

- Xây dựng ứng dụng hệ thống theo dõi, quản lý nghị quyết, kiến nghị cử tri, kiến nghị sau giám sát, chất vấn, giải trình và đơn thư của Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã được quản lý công khai trên môi trường mạng.

- Phân đầu đến hết năm 2028 cập nhật đầy đủ dữ liệu về hoạt động HĐND xã theo hệ thống được cấp có thẩm quyền triển khai.

- 100% tài liệu có điều kiện số hóa được lưu trữ, khai thác thuận tiện.

- 100% đại biểu HĐND xã sử dụng thành thạo ứng dụng hệ thống quản lý “kỳ họp không giấy”, từng bước nâng cao kỹ năng sử dụng công cụ số, và các nền tảng phục vụ hoạt động đại biểu theo hướng dẫn của cấp trên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ban hành Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của HĐND xã phù hợp quy định mới và thực tiễn.

- Phân công rõ trách nhiệm giữa Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu. Bảo đảm nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm”.

- Hằng năm rà soát việc thực hiện phân công để điều chỉnh phù hợp.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động của Thường trực HĐND

- Duy trì phiên họp định kỳ hằng tháng của Thường trực HĐND. Kịp thời xem xét, xử lý những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp. Ban hành thông báo kết luận sau các phiên họp khi cần thiết.

- Chủ động điều hòa hoạt động của các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu.

- Định kỳ kiểm tra tiến độ thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị của cử tri.

3. Nâng cao chất lượng chuẩn bị và tổ chức kỳ họp

- Chủ động phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và cơ quan liên quan tổ chức hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp chất lượng đảm bảo theo thời gian quy định.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ hằng năm đảm bảo quy định, đơn đốc việc gửi tài liệu phục vụ kỳ họp chất lượng đúng thời gian.

- Phân công các Ban HĐND thẩm tra phù hợp. Đề cao chất lượng thẩm tra; tăng cường khảo sát thực tế trước thẩm tra đối với những nội dung quan trọng.

- Gửi tài liệu điện tử, tạo mã QR tài liệu kỳ họp khi đủ điều kiện.

- Duy trì triển khai “kỳ họp không giấy” tiến tới “kỳ họp thông minh”.

- Điều hành kỳ họp linh hoạt, khoa học, dành nhiều thời gian cho thảo luận, chất vấn, giải trình.

4. Nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết

- Chỉ đưa vào chương trình những nội dung thật sự cần thiết, thuộc thẩm quyền HĐND.

- Các Ban HĐND chủ động tham gia có hiệu quả vào quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết.

- Đối với nghị quyết về cơ chế, chính sách, tăng cường khảo sát, lấy ý kiến đối tượng chịu tác động.

- Định kỳ hằng năm/giữa nhiệm kỳ tiến hành khảo sát, rà soát hiệu quả thực hiện nghị quyết; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, thay thế những nghị quyết không còn phù hợp.

5. Nâng cao chất lượng giám sát

- Tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý đất đai; đầu tư công; quản lý ngân sách; quản lý tài sản công; xây dựng cơ bản; môi trường; cải cách hành chính; giải quyết thủ tục hành chính; chính sách an sinh xã hội; giáo dục, y tế; việc thực hiện nghị quyết HĐND; việc giải quyết kiến nghị cử tri; những vấn đề nổi cộm, bức xúc, kéo dài...

- Giám sát phải đảm bảo thành phần tham gia, tài liệu, hồ sơ phục vụ giám sát phải được chuẩn bị đúng thời gian quy định. Tiến hành các bước giám sát đúng quy trình, quy định.

- Kết luận giám sát phải xác định rõ nội dung tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm, giải pháp, thời hạn và cơ quan thực hiện.

6. Đổi mới chất vấn và giải trình

- Nội dung chất vấn phải chọn vấn đề “nóng”, vấn đề cử tri quan tâm và đăng ký về Ban Tổ chức theo thời gian quy định của Luật giám sát, được Thường trực HĐND cho phép.

- Câu hỏi chất vấn phải được chuẩn bị trước: cụ thể, ngắn gọn, có căn cứ.

- Yêu cầu người được chất vấn, giải trình xác định rõ trách nhiệm và giải pháp.

- Đại biểu HĐND xã, Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND xã thường xuyên theo dõi việc thực hiện cam kết sau chất vấn, giải trình. Trường hợp chậm thực hiện, xem xét đưa vào chương trình giám sát hoặc chất vấn lại.

7. Nâng cao hiệu quả tiếp xúc cử tri

- Xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri cả nhiệm kỳ và từng năm.

- Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện tốt quy định tiếp xúc trước và sau kỳ họp.

- Tăng cường hoạt động tiếp xúc cử tri chuyên đề. Mỗi năm tổ chức ít nhất 1 cuộc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề.

- Trong Hội nghị tiếp xúc cử tri, các ý kiến kiến nghị của cử tri phải được ghi nhận rõ: Họ tên, địa chỉ người kiến nghị và nội dung kiến nghị, phân loại chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Mỗi kiến nghị được theo dõi đến khi có kết quả. Định kỳ tổng hợp các kiến nghị tồn đọng, kéo dài để đưa vào giám sát.

8. Nâng cao hiệu quả tiếp công dân và xử lý đơn thư

- Thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân theo quy định.

- Tiếp nhận, phân loại đơn thư, chuyển đúng cơ quan có thẩm quyền. Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết.

- Đối với vụ việc phức tạp, kéo dài, đông người, nghiên cứu tổ chức giám sát hoặc giải trình theo thẩm quyền.

- Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi đơn thư.

9. Nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban HĐND

- Chủ động xây dựng chương trình công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng.

- Tăng cường hoạt động khảo sát thực tế, kiểm chứng.

- Nâng cao chất lượng báo cáo thẩm tra: Phân công thẩm tra đảm bảo đúng chuyên ngành, mảng phụ trách; các bộ phận được phân công thẩm tra phải nghiên cứu kỹ, đối chiếu với nhiều tài liệu, thông tin liên quan. Đối với các nội dung quan trọng phải khảo sát thực tế trước khi làm báo cáo.

- Theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau giám sát: Các kiến nghị sau giám sát phải được phân công theo dõi, giám sát việc thực hiện, giải quyết....

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Văn phòng HĐND với UBND và các cơ quan chuyên môn.

10. Phát huy vai trò Tổ đại biểu và đại biểu HĐND

- Định kỳ 6 tháng, năm các Tổ đại biểu HĐND xã xây dựng kế hoạch hoạt động của Tổ đại biểu theo quy định.

- Phát huy tính chủ động của Đại biểu HĐND xã trong việc thực hiện vai trò người đại biểu dân cử. Đại biểu chủ động nắm tình hình địa bàn.

- Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã chủ động đề xuất nội dung giám sát, chất vấn, giải trình.

- Các đại biểu tham gia đầy đủ tiếp xúc cử tri.

- Các đại biểu, Tổ đại biểu HĐND thường xuyên theo dõi việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

11. Đẩy mạnh chuyển đổi số

- Thực hiện số hóa tài liệu kỳ họp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu nghị quyết.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu kiến nghị cử tri.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu kiến nghị sau giám sát.

- Theo dõi tiến độ thực hiện kết luận chất vấn, giải trình.

- Quản lý hồ sơ đại biểu trên nền tảng số.

- Từng bước triển khai “kỳ họp thông minh” theo lộ trình của HĐND tỉnh.

12. Tăng cường phối hợp

- Thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp giữa: Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Các Ban HĐND, Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tăng cường trao đổi thông tin trong chuẩn bị kỳ họp, giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết kiến nghị.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm 2026 - Giai đoạn xây dựng nền tảng

- Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án.
- Hoàn thiện Quy chế làm việc.
- Phân công nhiệm vụ cho Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu.
- Xây dựng chương trình hoạt động toàn khóa.
- Xây dựng chương trình giám sát toàn khóa.
- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá đại biểu.
- Rà soát mua sắm cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ HĐND.
- Xây dựng hệ thống theo dõi nghị quyết, kiến nghị cử tri và kiến nghị sau giám sát.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đại biểu.

2. Năm 2027 - 2028 Giai đoạn triển khai đồng bộ

- Thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu của Đề án.
- Duy trì ít nhất 01 phiên giải trình/năm.
- Tăng cường giám sát chuyên đề.
- Thực hiện 02 cuộc giám sát/năm về giải quyết kiến nghị cử tri theo điều kiện thực tế và chương trình giám sát.
- Tăng cường tiếp xúc cử tri chuyên đề.
- Số hóa hồ sơ hoạt động HĐND.
- Triển khai hệ thống quản lý, theo dõi công việc.
- Từng bước thực hiện “kỳ họp không giấy”, “kỳ họp thông minh”.
- Sơ kết giữa nhiệm kỳ.

3. Năm 2029 - 2031 Giai đoạn nâng cao chất lượng

- Rà soát toàn diện các chỉ tiêu.
- Khắc phục tồn tại, hạn chế.
- Tập trung giám sát những vấn đề trọng điểm, bức xúc.
- Đánh giá chất lượng hoạt động của từng Ban, Tổ đại biểu và đại biểu.
- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu hoạt động HĐND.
- Nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả.
- Tổng kết Đề án gắn với tổng kết nhiệm kỳ HĐND.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách và kinh phí hoạt động của HĐND xã theo quy định và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Ưu tiên kinh phí cho các hoạt động:

1. Hoạt động kỳ họp;
2. Giám sát, khảo sát;
3. Tiếp xúc cử tri;
4. Tiếp công dân;
5. Tập huấn, bồi dưỡng đại biểu;
6. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;
7. Số hóa hồ sơ;
8. Thông tin, tuyên truyền.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực HĐND xã

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo chung; điều hòa, phối hợp hoạt động; kiểm tra, đôn đốc; định kỳ đánh giá kết quả và báo cáo cấp có thẩm quyền.
- Chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch; quyết định các nhiệm vụ trọng tâm; chỉ đạo xử lý những vấn đề quan trọng, phát sinh.
- Theo dõi hoạt động của các Ban; đôn đốc chương trình giám sát, giải trình, tiếp xúc cử tri và thực hiện kiến nghị.

2. Các Ban HĐND xã

Căn cứ Kế hoạch đưa vào nội dung chương trình công tác hằng năm, 6 tháng của Ban; chủ động thăm tra, khảo sát, giám sát; theo dõi kiến nghị sau giám sát.

3. Tổ đại biểu HĐND

Xây dựng kế hoạch hoạt động; phối hợp tiếp xúc cử tri; nắm bắt tình hình địa bàn; đề xuất nội dung giám sát, chất vấn và giải trình.

4. Đại biểu HĐND

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm đại biểu; nghiên cứu tài liệu; tham gia kỳ họp, thảo luận, chất vấn, giám sát; tiếp xúc cử tri; tiếp công dân và theo dõi việc giải quyết kiến nghị.

5. UBND xã

Phối hợp với HĐND chuẩn bị nội dung kỳ họp; cung cấp hồ sơ, tài liệu; thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị; chỉ đạo giải quyết kiến nghị cử tri và cung cấp thông tin phục vụ giám sát.

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến Nhân dân; phối hợp giám sát việc giải quyết kiến nghị; tuyên truyền nghị quyết HĐND.

7. Văn phòng HĐND - UBND

Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch; chuẩn bị kỳ họp; theo dõi tiến độ thực hiện nghị quyết, kiến nghị; quản lý hồ sơ; thực hiện chuyển đổi số; tổng hợp báo cáo.

VIII. CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, BÁO CÁO

1. Các Ban HĐND, Tổ đại biểu và bộ phận tham mưu báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng và hằng năm.

2. Thường trực HĐND xã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm.

3. Năm 2028 tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ.

4. Năm 2031 tổ chức tổng kết.

5. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Thường trực HĐND để xem xét, điều chỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Nghệ An, nhiệm kỳ 2026 - 2031” trên địa bàn xã Nam Đàn./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực Ủy ban nhân dân xã;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Thảo